

MẪU NHẬN XÉT HỌC BẠ, SỐ ĐIỂM

THEO THÔNG TƯ 22/2020 BGDDT

1. Cách nhận xét kết quả học tập của học sinh theo Thông tư 22

Dưới đây là hướng dẫn nhận xét kết quả học tập của học sinh theo Thông tư 22 dành cho giáo viên chủ nhiệm. Các thầy cô có thể tham khảo để đưa ra những lời nhận xét cuối năm dành cho học sinh sao cho phù hợp.

Tiêu chí	Xếp loại	Nhận xét
– Tất cả các môn học đánh giá bằng nhận xét được đánh giá mức Đạt. – Tất cả các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có $\overline{DTB}_{mhk}$, $\overline{DTB}_{mcn}$ từ 6,5 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 06 môn học có $\overline{DTB}_{mhk}$, $\overline{DTB}_{mcn}$ đạt từ 8,0 điểm trở lên.	TỐT	– Có thái độ, hành vi rất tốt trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập do các giáo viên bộ môn chuyển giao để phát triển các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác, năng lực đặc thù từng môn học.... Trong quá trình thực hiện có nhiều sáng tạo. <i>Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập</i> rất tốt.
– Tất cả các môn học đánh giá bằng nhận xét được đánh giá mức Đạt. – Tất cả các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có $\overline{DTB}_{mhk}$, $\overline{DTB}_{mcn}$ từ 5,0 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 06 môn học có $\overline{DTB}_{mhk}$, $\overline{DTB}_{mcn}$ đạt từ 6,5 điểm trở lên.	KHÁ	– Có thái độ, hành vi tốt trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập do giáo viên các bộ môn chuyển giao để phát triển các phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ,... ; các năng lực chung: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác; năng lực đặc thù mỗi môn học. Trong quá trình thực hiện có nhiều nỗ lực. <i>Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập</i> ở mức khá.
– Có nhiều nhất 01 (một) môn học đánh giá bằng nhận xét được đánh giá mức Chưa đạt. – Có ít nhất 06 (sáu) môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có $\overline{DTB}_{mhk}$, $\overline{DTB}_{mcn}$ từ 5,0 điểm trở lên; không có môn học nào có $\overline{DTB}_{mhk}$, $\overline{DTB}_{mcn}$ dưới 3,5 điểm	ĐẠT	– Có thái độ, hành vi nghiêm túc khi thực hiện các nhiệm vụ học tập do các giáo viên bộ môn chuyển giao để phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ,... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác; năng lực đặc thù từng môn học. Trong quá trình thực hiện có nhiều cố gắng. <i>Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập</i> ở mức đạt
Các trường hợp còn lại	CHƯA ĐẠT	– Thái độ, hành vi thực hiện các nhiệm vụ học tập do các giáo viên bộ môn chuyển giao để phát triển

		các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác; các năng lực đặc thù môn học...có nhưng chưa cao. dẫn đến <i>kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập</i> chưa tốt.
--	--	---

2. Mẫu nhận xét học bạ của học sinh lớp 6

Giỏi

- Ngoan ngoan, lễ phép, hòa đồng với bạn bè
- Em có ý thức tự giác cao trong học tập, biết phối hợp với bạn bè khi làm việc theo nhóm.
- Tích cực chủ động giải quyết tốt nhiệm vụ được giao.
- Ngoan ngoan, lễ phép, hòa đồng với bạn bè.
- Hăng hái trong hoạt động học tập, nắm chắc kiến thức các môn học.
- Biết chủ động trao đổi ý kiến và có khả năng giải quyết tốt nhiệm vụ được giao.
- Hăng hái, lễ phép, gương mẫu.
- Chăm chỉ, tự giác học tập. Nắm chắc kiến thức các môn học.
- Có trách nhiệm, tự chủ và luôn tích cực trong mọi hoạt động

Khá

- Ngoan hiền, lễ phép, tinh thần kỉ luật tốt.
- Có trách nhiệm, siêng năng trong thực hiện nhiệm vụ học tập
- Biết lắng nghe, chủ động, tự giác trong học tập và rèn luyện.
- Ngoan hiền, lễ phép, tinh thần kỉ luật tốt.
- Cơ bản nắm chắc kiến thức kĩ năng các môn học
- Tự chủ, tự giác trong học tập và rèn luyện.
- Nhanh nhẹn, lễ phép, có tinh thần kỉ luật.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập
- Tự chủ, tự giác trong học tập và rèn luyện.
- Năng động, hoạt bát, mạnh dạn khi giao tiếp.
- Cơ bản nắm chắc kiến thức kĩ năng các môn học.
- Tự chủ thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

Đạt

- Ngoan ngoan, lễ phép, chấp hành nội quy trường lớp.
- Cơ bản nắm được kiến thức kĩ năng các môn học.
- Tự chủ thực hiện nhiệm vụ học tập song kết quả chưa cao.
- Nhanh nhẹn, lễ phép, chấp hành nội quy trường lớp.
- Cơ bản nắm được kiến thức kĩ năng các môn học.
- Tự chủ thực hiện nhiệm vụ học tập song kết quả chưa cao.

Chưa đạt

- Ngoan ngoan, lễ phép, chấp hành nội quy trường lớp.
- Nắm được một số kiến thức đã học, cần rèn thêm về môn Văn, Toán, Anh.
- Cần tích cực chủ động trong một số hoạt động học tập
- Hòa thuận với bạn bè, biết sẻ chia giúp đỡ mọi người.

3. Lời nhận xét năng lực, phẩm chất theo Thông tư 22

Nhận xét về phẩm chất

- Chăm làm việc nhà giúp bố mẹ (ông bà)
- Tích cực làm đẹp trường lớp
- Thường xuyên trao đổi với bạn bè
- Tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh trường lớp
- Chăm chỉ, tự giác học
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập
- Tích cực tham gia học tập theo nhóm
- Hướng dẫn nhận xét phẩm chất tự học, tự tin
- Mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ
- Sẵn sàng nhận lỗi khi mình làm sai
- Nhận làm việc vừa sức mình
- Tự tin trong học tập
- Tự chịu trách nhiệm về các việc mình làm
- Mạnh dạn trình bày ý kiến cá nhân
- Tôn trọng lời hứa

Nhận xét về năng lực

- Vệ sinh cá nhân sạch sẽ
- Quần áo, đầu tóc luôn gọn gàng, sạch sẽ
- Chuẩn bị đồ dùng học tập chu đáo
- Chấp hành nội quy lớp học
- Tích cực tham gia tốt nội quy của trường, lớp
- Tự hoàn thành nhiệm vụ được giao

Nhận xét kỹ năng Giao tiếp hợp tác

- Biết hợp tác theo nhóm để thảo luận
- Mạnh dạn khi giao tiếp
- Ứng xử thân thiện với mọi người
- Diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu
- Biết lắng nghe người khác
- Trình bày rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu
- Trình bày rõ ràng, ngắn gọn khi trao đổi

Cách nhận xét khả năng tự học và giải quyết

- Có khả năng phối hợp với bạn bè khi làm việc theo nhóm
- Biết tìm kiếm sự trợ giúp của thầy cô, bạn bè
- Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết nội dung tự học cá nhân, nhóm
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập
- Tự thực hiện nhiệm vụ học cá nhân trên lớp
- Có khả năng tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân
- Biết tự đánh giá kết quả học tập
- Biết phối hợp với bạn bè khi làm việc theo nhóm

4. Mẫu nhận xét môn Ngữ văn theo Thông tư 22

Sau đây là gợi ý hướng dẫn nhận xét kết quả học tập môn Ngữ văn theo Thông tư 22.

ĐTB mkh	Nhận xét
---------	----------

CHƯA ĐẠT Từ 1,5 đến 4,9	<i>Thái độ, hành vi thực hiện các nhiệm vụ học tập do giáo viên chuyển giao để phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác, năng lực ngôn ngữ, văn học...có nhưng chưa cao. dẫn đến kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập chưa tốt.</i>
ĐẠT Từ 5,0 đến 6,4	<i>Có thái độ, hành vi nghiêm túc khi thực hiện các nhiệm vụ học tập do giáo viên chuyển giao để phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác, năng lực ngôn ngữ, văn học.... Trong quá trình thực hiện có nhiều cố gắng. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập tương đối tốt.</i>
KHÁ Từ 6,5 đến 7,9	<i>Có thái độ, hành vi tốt trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập do giáo viên chuyển giao để phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác, năng lực ngôn ngữ, văn học.... Trong quá trình thực hiện có nhiều nỗ lực. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập tốt.</i>
TỐT Từ 8,0 đến 10,0	<i>Có thái độ, hành vi rất tốt trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập do giáo viên chuyển giao để phát triển các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.... ; các năng lực: tự chủ – tự học, giao tiếp – hợp tác, năng lực ngôn ngữ, văn học.... Trong quá trình thực hiện có nhiều sáng tạo. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập rất tốt.</i>

5. Mẫu nhận xét môn Giáo dục địa phương

Có thái độ, hành vi nghiêm túc khi thực hiện các nhiệm vụ học tập do các giáo viên bộ môn chuyển giao để phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ,... ; các năng lực: tự chủ - tự học, giao tiếp - hợp tác; năng lực đặc thù từng chủ đề. Trong quá trình thực hiện có nhiều cố gắng. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập ở mức đạt.

6. Hướng dẫn nhận xét môn học dựa vào điểm trung bình môn

Điểm trung bình	Nhận xét
Dưới 3,5	- Em mất căn bản kĩ năng đọc hiểu, khả năng vận dụng rất yếu, phải cố gắng để nâng cao kiến thức và điểm số. - Bị hổng kiến thức nhưng chưa cố gắng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập. Không có biểu hiện của sự tiến bộ. - Chưa cố gắng, chậm tiến bộ trong quá trình học tập. - Thụ động trong học tập. Khả năng tự học chưa tốt. Chậm tiến bộ. - Chưa tự giác trong quá trình học tập. Còn thụ động. Chưa có sự tiến bộ. - Chưa cố gắng nên kết quả học tập chưa cao. - Khả năng tự học chưa tốt. Chưa cố gắng trong học tập. Chậm tiến bộ. - Có cố gắng trong học tập nhưng còn rụt rè, thụ động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập. - Chưa cố gắng nhiều và thụ động trong học tập nên kết quả còn thấp. - Khả năng tự học chưa cao. Chậm tiến bộ. - Thụ động trong học tập. Bị hổng kiến thức. Kết quả học tập chưa tốt.

3,5 đến 5	- Em còn rụt rè, chưa mạnh dạn trình bày suy nghĩ tư duy của mình trong giờ học. - Em chưa có sự tự giác trong học tập, kiến thức lí thuyết rất yếu, em cần bổ sung và phải tích cực hơn. - Em còn yếu kĩ năng phân tích đề, chưa tự giác, cần phải chăm chỉ hơn để nâng cao điểm số. - Em còn thụ động quá, chưa tích cực trong các tiết học theo tổ nhóm, bổ sung kiến thức lí thuyết.
5 đến 6	- Có chú ý trong quá trình học tập. Tham gia tốt các hoạt động chung. Kết quả học tập đạt mức trung bình. - Có cố gắng trong quá trình học tập. Nhiệt tình trong thực hiện nhiệm vụ học tập được giao. - Chưa tích cực trong học tập. Kết quả học tập đạt mức trung bình. - Có trách nhiệm trong học tập nhưng sự tiến bộ chưa rõ rệt. - Siêng năng, chủ động trong học tập. Có trách nhiệm với bản thân. Nhưng kết quả học tập chưa tốt. - Có trách nhiệm trong học tập nhưng sự tiến bộ chưa rõ rệt. - Có cố gắng trong quá trình học tập. Nhiệt tình trong thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.
6 đến 7	- Trách nhiệm chưa cao trong học tập. Tuy nhiên, vẫn có sự tiến bộ trong học tập. - Em học khá, có năng khiếu, em cần luyện thêm kĩ năng đọc hiểu. - Em chịu khó đọc sách, có kiến thức mở rộng rất tốt, em cần phát huy hơn nữa. - Trong giờ học em luôn tích cực xây dựng bài học, soạn bài và thực hành đầy đủ, nghiêm túc. - Em có tiến bộ vượt bậc, chủ động trong giờ học, biết kết hợp kiến thức nhiều môn học. - Rụt rè trong thực hiện các hoạt động học tập. Có cố gắng nên có sự tiến bộ dần dần. - Năng động, tích cực trong học tập. Siêng năng, nhiệt tình trong các hoạt động học tập. kết quả học tập khá. - Có cố gắng. Nhiệt tình trong học tập. - Tích cực đóng góp, xây dựng bài. Kết quả học tập khá. - Kĩ năng học Hóa tốt. Tự tin trong diễn đạt ý kiến cá nhân. Kiến thức Hóa khá chắc chắn. Kết quả học tập khá tốt.
7 đến 8	- Em chăm chỉ, ngoan, luôn chú ý tập trung nghe giảng, thực hành tốt các dạng bài. - Em có khả năng tư duy và suy luận tốt, kiến thức vững. - Em tích cực thực hành các bài tập khó, luôn chủ động, chịu khó tìm tư liệu cho bài học. - Em năng động, có tinh thần tương trợ cho bạn khi học theo tổ nhóm. - Có cố gắng nên tiến bộ trong quá trình học tập. - Em có tinh thần cầu tiến, luôn cố gắng học tập, em đạt điểm cao trong các

	kì KT, có nhiều tiến bộ.
8 đến 9	- Em có tinh thần cầu tiến, có tiến bộ vượt bậc qua các bài kiểm tra, cần phát huy. - Em có ý thức tự giác học tập, luôn hoàn thành các bài tập cơ bản và nâng cao. - Em luôn chú ý tập trung vào bài giảng của giáo viên, chăm chỉ, chuyên cần, có ý thức tự giác học tập, tích cực xây dựng kế hoạch học tập mà giáo viên đề ra. - Siêng năng, chủ động trong học tập. Có trách nhiệm với bản thân. Kết quả học tập tốt. - Có cố gắng nên tiến bộ trong quá trình học tập. - Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ học tập. Có tiến bộ. Kết quả học tập khá tốt.
Trên 9	- Tích cực trong phát biểu xây dựng bài. Có năng khiếu đối với môn Hóa Học. Kết quả học tập tốt. - Có trách nhiệm, siêng năng trong thực hiện nhiệm vụ học tập. Tích cực trong xây dựng bài. Thực hiện tốt các sản phẩm học tập. - Em học giỏi, chăm ngoan, có ý thức tự giác học tập, rất chuyên cần, luôn tích cực trong các hoạt động nhóm, rất đáng khen. - Em tích cực, năng động, hoạt động nhóm tốt, luôn có ý thức tự học, cần phát huy hơn nữa. - Em chăm chỉ, chuyên cần, rất tích cực, năng động, rất đáng khen. - Em có khả năng sáng tạo, biết vận dụng kết hợp giữa kiến thức lí thuyết và thực hành, giúp em đạt điểm cao.